

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
TP. HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2024/HS - ST
Ngày: 23/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Kim Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân :
1. Bà Trần Thị Kim Dung
2. Ông Nguyễn Việt Anh

Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Tứ**

- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai

Đại diện VKSND quận Hoàng Mai - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2024/HSST ngày 08/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST - HS ngày 23/4/2024 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1982; (Tên khác: không), HKTT và chỗ ở: Phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Bật H1 (đã chết) và bà: Đặng Thị H2 (đã chết); Gia đình có 02 anh em ruột; bị cáo là con thứ hai. Chồng: chưa có, con: chưa có. Nhân thân: 02 Tiền án: Tại bản án số 344/HSST ngày 15/6/2006, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt hành 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản(đã xoá); Tại bản án số 10/HSST ngày 21/01/2015, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 28 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 23/7/2016(đã xoá); 01 tiền sự: Ngày 17/3/1998, Công an quận Hai Bà Trưng xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2023 và hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội (có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Ngọc T, (Tên khác: không), sinh năm 1982; HKTT và nơi ở: xã A, huyện H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc S và bà Nguyễn Thị C; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba ; Vợ là: Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; có 02 con, sinh năm 2017, 2019; Nhân thân: **02 tiền sự:** Ngày 29/7/2009 Công an huyện Hoài Đức xử phạt hành chính (phạt cảnh cáo) hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 248881. Năm 2010 đi cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2023 và hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an TP Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h40' ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại khu vực phường T– H– Hà Nội, tổ công tác Công an phường T bắt quả tang Nguyễn Hồng Đ có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T thì bị cơ quan Công an bắt tại chỗ, còn Nguyễn Ngọc T sau khi mua má túy xong đang đi đến trước số X ngõ T, H, Hà Nội đã bị Công an bắt giữ.

Vật chứng vụ án thu giữ: Khi bắt quả tang, lực lượng công an đã thu giữ của Nguyễn Hồng Đ 01 điện thoại Oppo màu xanh đen và 900.000đ là tiền của Đ vừa bán ma túy cho T (BL: 33)

Thu giữ tại túi quần trước bên trái của T 02 (hai) gói giấy bạc có kích thước mỗi gói khoảng 01x02cm bên trong đều chứa chất bột màu trắng, T khai là heroin của T vừa mua được của Đ với giá 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) để sử dụng cho bản thân mắc nghiện; 01 điện thoại F15S màu vàng và 01 xe máy Honda Wave không biển kiểm soát có số khung: RLHJC5210CY437257, số máy: JC52E4337654 (BL: 34)

Quá trình điều tra, Nguyễn Hồng Đ, Nguyễn Ngọc T khai nhận: Khoảng 7h ngày 28/12/2023, Nguyễn Hồng Đ đi bộ đến vỉa hè chân chung cư, phường T, H, Hà Nội tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Khi đến đây, Đ đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói giấy bạc nhỏ bên trong đều chứa Heroin với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cất 02 gói Heroin vào trong túi áo khoác bên trái của Đ đang mặc và quay về bán bún ở khu vực chân tòa nhà. Đến khoảng 9h30' cùng ngày, Nguyễn Ngọc T đi xe máy đến đây tìm mua ma túy và Đ

đã bán cho T 02 gói Heroin trên với giá 900.000 đồng. Khi Đ cầm tiền rồi lấy ra 02 gói Heroin từ trong túi áo khoác bên trái của Đ bán cho T xong, còn T cầm 02 gói Heroin vừa mua được rồi cất vào trong túi quần phía trước bên trái của T đang mặc và bỏ đi thì Đ bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. Còn T đi được một đoạn đến trước số X ngõ T thì bị cơ quan Công an bắt giữ và đưa về chỗ Đ bị bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi ma túy thu giữ và niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 167/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng đều là ma túy Heroin, tổng khối lượng: 0,513 gam./. (BL:40)

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Đ khai mua của đối tượng đàn ông không quen ở khu vực vỉa hè chân chung cư, phường T, quận H, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Đ đến khu vực trên nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Đ. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xác minh.

Đối với xe máy thu giữ của Nguyễn Ngọc T qua xác minh đăng ký là chị Đỗ Thị Thu T (sinh năm 1984, HKTT: xã A, huyện H, Hà Nội), ngày 28/12/2023, chị T cho T mượn xe máy làm phương tiện đi lại, việc T sử dụng xe đi mua ma túy chị T không biết. Cơ quan Công an đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại xe máy cho chị T, chị T nhận lại xe và không có ý kiến gì.

Đối với điện thoại thu giữ của Đ, T là phương tiện để liên lạc liên cá nhân. Số tiền 900.000 đồng thu giữ của Đ là tiền Đ vừa bán ma túy cho T. Số vật chứng đã thu giữ nêu trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, để chờ quyết định xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hồng Đ, Nguyễn Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 82/CT - VKS ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố các bị cáo:

Nguyễn Hồng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nguyễn Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Nguyễn Hồng Đ và bị cáo Nguyễn Ngọc T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo là đúng, không oan, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo **Nguyễn Hồng Đ.**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc T.**

Xử phạt bị cáo mức Đ mức án từ 30 đến 34 tháng tù ; xử phạt bị cáo T mức án từ 16 đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy 0,513 gam heroin; tịch thu sung công 900.000 đồng thu giữ của bị cáo Đ. Tịch thu sung công hai điện thoại di động thu giữ của các bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Hồi 09h40' ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại khu vực chân tòa nhà phường T, quận H, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hồng Đ đang có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Ngọc T 0,513 gam Heroin; cùng ngày tại trước số nhà 129 ngõ 42 Nguyễn Ngọc T có hành vi Tàng trữ trái phép 0,513 gam Heroin thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức

khỏe con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung của các bị cáo: bị cáo Đ đã có 02 tiền án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2006 và 2016 ; 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản năm 1998, các tiền án và tiền sự đều đã xóa nhưng cũng chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, đã được pháp luật giáo dục nhưng không sửa chữa nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung ; bị cáo T nhân thân có 02 tiền sự năm 2009 và 2010 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đi cai nghiện bắt buộc. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét việc các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án và các vấn đề khác: Đối với 0,513 gam Heroine là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động oppo màu xanh đen; 01 điện thoại di động màu vàng và số tiền 900.000 đồng do liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 251 ; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Hồng Đ

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T

Căn cứ: Điều 106, điều 136; điều 331; điều 333 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tóa án; Mục 1 phần I Danh mục án phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T: 18 (mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2023.

Hình phạt bổ sung : Miễn phạt tiền cho các bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong chứa 0,513 gam heroin. Tịch thu sung công Nhà nước: 01 điện thoại di động F15S màu vàng Imeil: 350270157929964; 1 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen Imei 1: 869778040814635; Imei 2: 869778040814627 và số tiền 900.000 đồng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo phiếu nhập kho vật chứng số 0133 ngày 16/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai và giấy nộp tiền ngày 29/12/2023 tại kho bạc Nhà nước quận Hoàng Mai)

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội, VKSND TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Công an quận Hoàng Mai , TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2
- Bị cáo.
- Lưu VP; HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Cúc